BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số **426** /TB-ĐHKTKTCN

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2020

THÔNG BÁO
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC ĐỢT 2 NĂM 2020

Thực hiện Quyết định số 480/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 27 tháng 08 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp về việc ban hành quy chế tuyển dụng, tổ chức thi tuyển, xét tuyển viên chức tại Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 342/QĐ-ĐHKTKTCN ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Hiệu trưởng Nhà trường;

Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp thông báo tuyển dụng viên chức đợt 2 năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

I. ĐIỀU KIỆN CHUNG ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, hình thức loại hình đào tạo được đăng ký dự tuyển (gồm cả hình thức thi tuyển và xét tuyển)

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;

b) Tuổi đời đủ 18 tuổi trở lên;

c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ;

g) Có thể hình cân đối, ưa nhìn, không bị dị tật, có giọng nói dễ nghe, kỹ năng giao tiếp tốt, không nói lắp, không nói ngọng. Nam cao từ 1,65m và cân nặng 50 kg trở lên. Nữ cao từ 1,55m và cân nặng 45 kg trở lên.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN VỀ VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ

1. Đối với chức danh nghề nghiệp giảng viên

a) Có học vị thạc sĩ trở lên phù hợp với ngành, chuyên ngành dự tuyển hoặc tốt nghiệp đại học đạt loại giỏi trở lên của các trường trong nước hoặc nước

ngoài có ngành hoặc chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực cần tuyển. Đối với ngành nghề mang tính đặc thù, truyền thống hoặc trường hợp đặc biệt được Hiệu trưởng xem xét trên cơ sở đề xuất của Trưởng đơn vị trước khi thông báo tuyển dụng;

b) Tuổi đời người dự tuyển không quá 30 đối với trình độ đại học; không quá 45 đối với người có học vị thạc sĩ; không quá 55 đối với người có học vị Tiến sĩ và không quá 60 tuổi đối với người có chức danh Giáo sư, Phó giáo sư. Các trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng Nhà trường quyết định;

c) Ngoại hình cân đối, không nói ngọng, nói lắp, không có dị tật;

d) Có trình độ tiếng Anh bậc 3 (B1) theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có trình độ tiếng Anh đạt: 4.5 IELTS/450 TOEFL Paper/45 TOEFL iBT trở lên. Đối với giảng viên giảng dạy ngoại ngữ ngoài các tiêu chuẩn trên cần phải có trình độ tiếng Anh C1 (theo khung tham chiếu châu Âu) và tương đương trở lên và trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 3 (B1) khung châu Âu hoặc tương đương;

e) Có chứng chỉ tin học với trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin và truyền thông;

g) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên theo quy định tại Thông tư 12/2013/TT-BGDĐT ngày 12/4/2013 của Bộ GD&ĐT (chương trình bồi dưỡng cho giảng viên dạy đại học) và khả năng nghiên cứu khoa học.

2. Đối với chức danh nghề nghiệp chuyên viên và tương đương

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với vị trí, lĩnh vực công tác;

b) Người dự tuyển có tuổi đời không quá 30 tuổi. Đối với các trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng nhà trường quyết định;

c) Có trình độ tiếng Anh bậc 2 (A2) theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên. Đối với vị trí chuyên viên Trung tâm Hợp tác quốc tế phải có khả năng sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ trong việc giao tiếp và làm việc.

d) Có chứng chỉ tin học với trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ thông tin và truyền thông;

e) Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước đối với ngạch chuyên viên hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến các công việc được giao nhiệm vụ hoặc vị trí việc làm có yêu cầu.

Lưu ý: *Trường hợp người đăng ký dự tuyển chưa có chứng chỉ tin học, chứng chỉ ngoại ngữ, chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn, chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định thì được nộp sau, nhưng phải cam kết nộp các chứng chỉ đó trước ngày Nhà trường tổ chức ký hợp đồng làm việc với ứng viên. Riêng đối với chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, trước khi bổ nhiệm chức*

danh nghề nghiệp, người được tuyển dụng phải hoàn thiện và nộp về Nhà trường. Đến hết thời hạn quy định trên, ứng viên được tuyển dụng không hoàn thiện và nộp đủ các loại chứng chỉ theo quy định thì Hiệu trưởng ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và có văn bản báo cáo Bộ Công Thương.

III. HỒ SƠ TUYỂN DỤNG, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

Mỗi bộ Hồ sơ gồm các thành phần tài liệu sau:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu tại Phụ lục II, khai phiếu đăng ký dự tuyển theo hướng dẫn tại Phụ lục III kèm theo Thông báo này. Người dự tuyển có thể viết tay hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang của Phiếu đăng ký; phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(2) Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

(4) Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng (trong vòng 6 tháng) do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận;

(5) Bản sao Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

(6) 02 phong bì (có dán tem) và ghi rõ địa chỉ, điện thoại liên lạc của người nhận và 02 ảnh cỡ 4*6cm.

2. Hồ sơ trúng tuyển

Trong trường hợp trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 1, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Lưu ý: *Hồ sơ ưu tiên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận hồ sơ dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận hồ sơ dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định.*

4. Lệ phí đăng ký dự tuyển

- Người đủ điều kiện đăng ký dự tuyển nộp lệ phí dự tuyển là 500.000đ/người.

- Trường hợp không đủ điều dự tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí dự tuyển.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

- Thời gian nhận hồ sơ từ ngày 03/8/2020 đến hết ngày 03/9/2020.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ - Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp:

+ Cơ sở 456 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội - Điện thoại 0243 6339856

+ Cơ sở số 353 Trần Hưng Đạo, TP Nam Định - Điện thoại 02283 527272.

IV. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

(Bảng chi tiết chỉ tiêu tuyển dụng theo Phụ lục I đính kèm)

V. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TUYỂN DỤNG

1. Hình thức xét tuyển

Vòng 1:

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tiếp tục tham dự vòng 2.

Vòng 2:

- Phỏng vấn hoặc thực hành để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Hiệu trưởng quyết định hình thức phỏng vấn hoặc thực hành tại vòng 2 này phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian chuẩn bị và trả lời câu hỏi phỏng vấn của mỗi thí sinh không quá 30 phút. Thời gian thực hành do Hiệu trưởng quyết định phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

2. Hình thức thi tuyển

Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính.

Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Thi Kiến thức chung 60 câu hỏi về Luật viên chức; chủ trương,

đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; chức trách, nhiệm vụ của viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Thi Ngoại ngữ (tiếng Anh) đối với thí sinh không được miễn thi ngoại ngữ gồm 30 câu hỏi hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do Hiệu trưởng quyết định. Thời gian thi 30 phút. Đối với vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn là ngoại ngữ thì người dự tuyển không phải thi ngoại ngữ tại vòng 1 quy định tại Điều này.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo từng phần thi, nếu đạt 50% trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

Nội dung thi gồm: Kiến thức, năng lực, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau bảo đảm phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thang điểm (thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết): 100 điểm.

Hình thức thi: Thi phỏng vấn hoặc thực hành hoặc thi viết.

Tuỳ theo vị trí tuyển dụng, Hiệu trưởng quyết định một trong các hình thức thi: phỏng vấn; thực hành hoặc thi viết và thời gian thi tại vòng 2 này phù hợp với tính chất hoạt động nghề nghiệp và yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trường hợp tổ chức thi vòng 2 bằng hình thức thi phỏng vấn hoặc thực hành thì không thực hiện việc phúc khảo kết quả thi vòng 2.

3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học

(i) Người dự thi được miễn thi môn ngoại ngữ (vòng 1) nếu có một trong các điều kiện sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học về ngoại ngữ;
- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học tại cơ sở đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam;
- Thí sinh ứng tuyển vào vị trí việc làm có thi môn nghiệp vụ chuyên ngành (vòng 2) bằng ngoại ngữ tại bảng Phụ lục II;

(ii) Người dự thi được miễn thi môn tin học (vòng 1) nếu có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên ngành công nghệ thông tin hoặc toán – tin.

4. Địa điểm, thời gian tuyển dụng

- Địa điểm: Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp, Cơ sở 456 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Thời gian: Dự kiến tháng 9/2020

Hội đồng tuyển dụng viên chức Nhà trường sẽ thông báo các nội dung gồm: Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển viên chức; thời gian; địa điểm tổ chức thi tuyển, xét tuyển; kết quả thi tuyển, xét tuyển trên trang Website của Trường (theo địa chỉ: www.uneti.edu.vn) và niêm yết tại trụ sở của Trường tại cơ sở 456 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội, không gửi thông báo bằng giấy đến từng thí sinh.

Nơi nhận:
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Website nhà trường;
- Đăng tải trên các phương tiện thông tin khác;
- Lưu VT, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

TS Trần Hoàng Long

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG HỢP VỊ TRÍ VÀ CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC ĐỢT 2 NĂM 2020
(Kèm theo Thông báo số 426/TB-ĐHKTKTCN ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

STT	Đơn vị	Ví trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch viên chức	Yêu cầu		Hình thức tuyển		Ghi chú
					Chuyên môn nghiệp vụ	Khác	Thi tuyển	Xét tuyển	
1	Khoa Dệt may - Thời trang	Giảng viên bộ môn công nghệ may	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Công nghệ vật liệu dệt, may (có bằng Đại học công nghệ may hoặc công nghệ dệt, may)			**x**	
		Giảng viên bộ môn Thiết kế thời trang	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Lý luận, lịch sử và phê bình mỹ thuật (có bằng Đại học là ngành Thiết kế thời trang)			**x**	
		Giảng viên bộ môn công nghệ may	4	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Công nghệ vật liệu dệt, may (có bằng Đại học Công nghệ may hoặc công nghệ dệt, may); hoặc trình độ Đại học loại giỏi trở lên ngành Công nghệ may; Công nghệ vật liệu dệt, may		**x**		
		Giảng viên bộ môn Thiết kế thời trang	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Thiết kế thời trang; Lý luận và lịch sử mỹ thuật ứng dụng (có bằng đại học ngành thiết kế thời trang); hoặc trình độ Đại học loại giỏi trở lên ngành Thiết kế thời trang		**x**		
2	Khoa Cơ khí	Giảng viên Bộ môn Công nghệ chế tạo máy	1	Giảng viên	Giáo sư hoặc Phó giáo sư ngành Kỹ thuật Cơ khí			**x**	
		Giảng viên Bộ môn Công nghệ chế tạo máy	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Kỹ thuật Cơ khí			**x**	
		Giảng viên Bộ môn Máy & cơ sở thiết kế máy	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Kỹ thuật Ô tô; Kỹ thuật Cơ khí động lực			**x**	
		Giảng viên Bộ môn Cơ điện tử,	1	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc Đại học bằng giỏi trở lên ngành Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử; Kỹ thuật cơ điện tử		**x**		

STT	Đơn vị	Ví trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch viên chức	Yêu cầu		Hình thức tuyển		Ghi chú
					Chuyên môn nghiệp vụ	Khác	Thi tuyển	Xét tuyển	
		Giảng viên Bộ môn Máy & cơ sở thiết kế máy	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc Đại học bằng giỏi trở lên ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô; Kỹ thuật Ô tô; Kỹ thuật cơ khí động lực		**x**		
3	Khoa Điện	Giảng viên Khoa Điện	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử; Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật điện; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa			**x**	
		Giảng viên Bộ môn Điện công nghiệp	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc tốt nghiệp Đại học bằng giỏi trở lên ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Sư phạm Kỹ thuật công nghiệp; Kỹ thuật điện, điện tử		**x**		
		Giảng viên Bộ môn Điều khiển và Tự động hóa	4	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc tốt nghiệp Đại học bằng giỏi trở lên ngành Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa; Kỹ thuật điện, điện tử		**x**		
4	Khoa Điện tử	Giảng viên Khoa Điện tử	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Kỹ thuật Điện tử, Kỹ thuật Viễn thông; Khoa học máy tính; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính và Ngành có liên quan			**x**	
		Giảng viên Bộ môn Kỹ thuật Viễn thông	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc tốt nghiệp Đại học bằng giỏi trở lên ngành Kỹ thuật Điện tử; Kỹ thuật Viễn thông		**x**		
		Giảng viên Bộ môn kỹ thuật Điện tử	4	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc tốt nghiệp Đại học bằng giỏi trở lên ngành Khoa học máy tính; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính		**x**		
5	Khoa Công nghệ thông tin	Giảng viên Bộ môn Mạng máy tính và Công nghệ đa phương tiện	1	Giảng viên	Trình độ Tiến sĩ ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin			**x**	
		Giảng viên Bộ môn Mạng máy tính và Công nghệ đa phương tiện	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc Đại học bằng giỏi trở lên ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Hệ thống thông tin; An toàn thông tin		**x**		

STT	Đơn vị	Ví trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch viên chức	Yêu cầu		Hình thức tuyển		Ghi chú
					Chuyên môn nghiệp vụ	Khác	Thi tuyển	Xét tuyển	
		Giảng viên Bộ môn Hệ thống thông tin	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ hoặc Đại học bằng giỏi trở lên ngành Hệ thống thông tin; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin		**x**		
6	Khoa Ngoại ngữ	Giảng viên tiếng Anh	2	Giảng viên	Có bằng thạc sỹ ngành ngôn ngữ Anh (giảng dạy, biên phiên dịch); có bằng đại học ngành ngôn ngữ Anh loại giỏi từ các Trường Đại học Hà Nội hoặc Đại học Ngoại ngữ- Đại học Quốc gia , Đại học Sư phạm	Có chứng chỉ chứng nhận năng lực ngoại ngữ (tiếng Anh tương đương bậc C1 theo khung tham chiếu châu Âu	**x**		
7	Khoa Kinh tế cơ sở	Giảng viên Khoa KTCS	1	Giảng viên	Trình độ Thạc sĩ ngành Du lịch và dịch vụ giải trí, Quản trị Khách sạn, Quản trị kinh doanh du lịch và khách sạn			**x**	
8	Khoa Kế toán	Giảng viên Khoa Kế toán	2	Giảng viên	Giáo sư hoặc Phó giáo sư kinh tế			**x**	
9	Khoa Quản trị kinh doanh	Giảng viên Khoa QTKD	2	Giảng viên	Giáo sư hoặc Phó giáo sư kinh tế			**x**	
10	Khoa Tài chính ngân hàng	Giảng viên Khoa TCNH	1	Giảng viên	Giáo sư hoặc Phó giáo sư kinh tế			**x**	
		Giảng viên Khoa TCNH	2	Giảng viên	Trình độ Thạc sỹ ngành Bảo hiểm		**x**		

STT	Đơn vị	Ví trí tuyển dụng	Chỉ tiêu tuyển dụng	Ngạch viên chức	Yêu cầu		Hình thức tuyển		Ghi chú
					Chuyên môn nghiệp vụ	Khác	Thi tuyển	Xét tuyển	
11	Phòng Tuyển sinh và Truyền thông	Chuyên viên phụ trách công tác truyền thông	1	Chuyên viên	Trình độ Đại học ngành Báo chí, tuyên truyền; Truyền thông đa phương tiện; Công nghệ thông tin		**x**		
12	Phòng CTSV	Chuyên viên quản lý SV, hỗ trợ ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp và các hoạt động phong trào	1	Chuyên viên	Trình độ Đại học trở lên ngành Công nghệ thông tin		**x**		
13	Phòng TCCB	Chuyên viên Phòng TCCB	1	Chuyên viên	Trình độ đại học trở lên; ngành Quản trị nhân lực		**x**		
			1	Chuyên viên	Trình độ đại học trở lên; ngành Công nghệ thông tin		**x**		
14	Phòng Hành chính Quản trị	Làm việc tại bộ phận Y tế Trường	2	Bác sĩ	Trình độ Đại học Y khoa loại khá trở lên		**x**		
15	Phòng Quản lý khoa học	Chuyên viên quản lý tư liệu công tác NCKH; Tạp chí KHCN; Thiết kế; chế bản các ấn phẩm, tài liệu	1	Chuyên viên	Trình độ Đại học loại Khá trở lên ngành Công nghệ Thông tin; Thiết kế mỹ thuật		**x**		
16	Phòng Đào tạo	Lập trình viên phụ trách quản lý, xây dựng, phát triển và ứng dụng các hệ thống phần mềm	2	Chuyên viên	Trình độ Đại học trở lên ngành Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin		**x**		
	Tổng cộng		**52**				**40**	**12**	

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông báo số 426/TB-ĐHKTKTCN ngày 30/ 7 /2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp về việc tuyển dụng viên chức đợt 2 năm 2020)

MÃ HỒ SƠ: ……

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC ĐỢT 2 NĂM 2020 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

(Ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển: (1) .....

.....

Hình thức dự tuyển: (2) .....

Đơn vị dự tuyển: (3).....

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên:..... Ngày, tháng, năm sinh:..... (4) Nam ☐ Nữ ☐ 2. Dân tộc:..... Tôn giáo:..... 3. Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân :..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:..... 4. Điện thoại liên hệ để báo tin:..... Email:.....
5. Quê quán: .....
6. Hộ khẩu thường trú: .....
7. Chỗ ở hiện nay (địa chỉ để báo tin): .....
8. Tình trạng sức khoẻ:..... …, Chiều cao:…....., Cân nặng:.....…….....kg
9. Thành phần bản thân hiện nay:……

10. Trình độ văn hóa:……
9. Trình độ chuyên môn:……... Loại hình đào tạo:……...

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày tháng năm cấp bằng/Chứng chỉ	**Tên trường, cơ sở đào tạo cấp**	**Trình độ văn bằng, chứng chỉ**	**Số hiệu văn bằng, chứng chỉ**	**Ngành đào tạo**	**Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)**	**Hình thức đào tạo**	**Xếp loại bằng /Chứng chỉ**
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*	*(8)*

III. MIỄN THI NGOẠI NGỮ:

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do: ……..

…….....

IV. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ:

(Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ không phải điền thông tin ở mục này).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:…Tiếng Anh..……

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có):

……

……

Tôi xin cam đoan những thông tin kê khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

Ngày tháng năm 2020

NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi đúng ví trí việc làm đăng ký dự tuyển;
(2) Ghi đúng hình thức tuyển dụng: thi tuyển hoặc xét tuyển;
(3) Ghi đúng tên đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
(4) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông báo số 426/TB-ĐHKTKTCN ngày 30/ 7/2020 của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp về việc tuyển dụng viên chức đợt 2 năm 2020)

TỜ HƯỚNG DẪN KHAI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP ĐỢT 2 NĂM 2020

- ***Mục mã hồ sơ:*** Thí sinh không ghi mục này;

– Mục vị trí dự tuyển (1): ghi đúng vị trí dự tuyển tại đăng ký tại Phụ lục I

- Mục hình thức dự tuyển (2): ghi rõ hình thức xét tuyển hoặc thi tuyển

– Mục Đơn vị dự tuyển (3): ghi đúng tên đơn vị thí sinh dự tuyển (VDKhoa Dệt may – Thời trang);

– Mục THÔNG TIN CÁ NHÂN

+ (1) Họ và tên: thí sinh ghi rõ họ tên bằng chữ in hoa (ví dụ: NGUYỄN VĂN A).

+ (2) Dân tộc: ghi theo giấy khai sinh (Trường hợp giấy khai sinh của thí sinh không ghi rõ thành phần dân tộc thì ghi theo sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân).

+ (3) Số CMND: thí sinh khai số chứng minh thư nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân được cấp, sử dụng để đối chiếu với thẻ dự thi khi thí sinh tham gia thi tuyển. Trường hợp thí sinh dự thi xuất trình chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân có số khác với số đã khai thì không được chấp nhận vào phòng thi.

+ (4) Điện thoại liên hệ để báo tin: thí sinh ghi rõ số điện thoại liên hệ (nếu là số điện thoại cố định phải ghi đầy đủ cả mã vùng) và email (nếu có).

+ (6) Hộ khẩu thường trú: thí sinh phải ghi đúng hộ khẩu thường trú được ghi trên sổ hộ khẩu.

+ (7) Chỗ ở hiện nay (để báo tin): thí sinh phải ghi rõ địa chỉ hiện nay đang cư trú.

– Mục THÔNG TIN ĐÀO TẠO: Thí sinh khai lần lượt văn bằng trước, chứng chỉ sau. Lưu ý một số nội dung như sau:

+ Cột (3): Thí sinh ghi trình độ, cấp độ đào tạo: Đối với văn bằng ghi rõ tiến sỹ khoa học (TSKH)/Tiến sỹ (TS)/Thạc sỹ(Ths)/Cử nhân/ Kỹ sư/…..Đối với chứng chỉ ghi rõ Chứng chỉ tin học đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông/ Chứng chỉ tin học văn phòng……; Chứng chỉ ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Cột (4): Ghi đầy đủ cả phần số và phần chữ (nếu có) của số hiệu văn bằng, chứng chỉ.

+ Cột (5) và cột (6): Thí sinh ghi ngành đào tạo trên văn bằng, chuyên ngành đào tạo theo bảng điểm. Trường hợp bảng điểm không ghi chuyên ngành mà chỉ ghi ngành thì thí sinh chỉ khai thông tin vào cột (5).

+ Cột (7): Thí sinh ghi chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng …

+ Cột (8): Thí sinh ghi: Giỏi, Khá, Trung bình… Trường hợp thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ TOEFL, IELTS và TOEIC, thí sinh phải ghi rõ cả số điểm của chứng chỉ, ví dụ TOEFL 500; IELTS 5.5; TOEIC 500.

– Mục ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN:

Nếu thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thì khai thông tin cụ thể theo từng trường hợp sau đây:

(i) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động;

(ii) Sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

(iii) Người dân tộc thiểu số.

Sau khi kê khai xong, người đăng ký dự tuyển phải ký xác nhận, ghi rõ họ tên và ký trên từng trang của phiếu đăng ký dự tuyển.